



Biểu số 3: BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

**UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC
CÔNG TRÌNH THỦY LỢI VĨNH BẢO
0200110909**

Số: 29 /BC-TLV

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Vĩnh Bảo, ngày 11 tháng 5 năm 2026

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

Ngày 06/07/2009, căn cứ theo Quyết định số 1271/QĐ-UBND đổi tên công ty từ công ty Khai thác công trình thủy lợi Vĩnh Bảo thành công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Vĩnh Bảo (viết tắt là Công ty thủy lợi Vĩnh Bảo) với 100% vốn Nhà nước do UBND thành phố Hải Phòng làm chủ sở hữu.

Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0204002766 ngày 09/7/2009, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 30/11/2010, mã số doanh nghiệp 0200110909. Vốn điều lệ được xác định tại thời điểm chuyển đổi là: 74.000 triệu đồng. Đến thời điểm ngày 08/11/2018 vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Vĩnh Bảo là 248.000.000.000 đồng (theo Quyết định số 2608/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Vĩnh Bảo).

Ngành nghề kinh doanh của Công ty theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 60948/18 ngày 08 tháng 11 năm 2018 bao gồm các mã ngành sau: 3600 (chính); 4390; 8299; 0311; 0321; 0322; 2592; 3312; 3311; 3320; 3700; 4101; 4102; 4299; 4222; 4291; 4212; 4229; 4321; 4322; 4653; 4773; 7110; 7020; 740; 0312.

Nhiệm vụ chính của Công ty được UBND thành phố Hải Phòng giao là quản lý, khai thác và bảo vệ các công trình thủy lợi, tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh kinh tế trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo. Thực hiện Quyết định số 1464/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của UBND thành phố Hải Phòng, về việc phân cấp quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm



2018 của UBND thành phố Hải Phòng, về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 371/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giao quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Đến thời điểm hiện tại, Công ty đang quản lý, vận hành toàn bộ 73 công trình công dưới đê, 148 công trình kênh, 168 công trình kênh tưới sau trạm bơm, 170 công trình trên kênh, 04 trạm tiêu úng và 169 trạm bơm tưới.

Doanh thu hàng năm có nhiều biến động, hoạt động có hiệu quả trong các lĩnh vực sản xuất và kinh doanh. Hàng năm đều đảm bảo ổn định được đời sống cho người lao động, trích nộp các khoản thuế cho ngân sách Nhà nước đầy đủ (chi tiết tại Bảng số: 01).

Những khó khăn, thuận lợi ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

a) Thuận lợi:

- Trong năm 2025, Nhà nước tiếp tục xác định nông nghiệp vẫn là yếu tố giữ ổn định nền kinh tế, tạo đà cho các ngành kinh tế khác phát triển. Do đó, trong năm 2025 Nhà nước vẫn duy trì chính sách an sinh xã hội, tiếp tục đầu tư cho nông nghiệp nông thôn theo chương trình, mục tiêu xây dựng nông thôn mới, trong đó có công tác thủy lợi là khâu quan trọng để xây dựng mục tiêu này. Năm 2025, Công ty tiếp tục được Nhà nước hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi và hỗ trợ kinh phí bảo trì sửa chữa tài sản cố định. Do vậy Công ty đã chủ động trong việc duy tu, sửa chữa các công trình thủy lợi xuống cấp để công trình bảo đảm phục vụ sản xuất kịp thời, đảm bảo ổn định cuộc sống của người lao động.

- Trong năm qua Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của UBND thành phố Hải Phòng cũng như các Sở ban ngành, đồng thời nhờ sự chủ động phối hợp chặt chẽ với chính quyền các xã nên việc quản lý, khai thác các công trình thủy lợi đã phát huy hiệu quả cao.

- Nhà nước cũng như thành phố có nhiều chủ trương, chính sách tập trung đẩy nhanh việc thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới đã tạo điều kiện cho việc cải tạo, nâng cấp các trạm bơm điện cũng như các công trình cứng hóa kênh mương ...

- Ban lãnh đạo Công ty không ngừng tìm kiếm việc làm, đổi mới công tác

được nâng cấp, cải tạo tiêu thụ điện năng quá lớn không đảm bảo cho việc vận hành phục vụ sản xuất.

- Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 06/12/2013 về việc bảo vệ nguồn nước ngọt các kênh trong đó có kênh Chanh Dương huyện Vĩnh Bảo. Để giải quyết được các vấn đề này cần phải có sự hỗ trợ kinh phí của thành phố. Tuy nhiên đến thời điểm này nguồn kinh phí hỗ trợ dịch vụ công ích thủy lợi còn rất hạn chế nên công ty chưa cân đối được kinh phí để triển khai thực hiện.

- Việc phát triển các khu công nghiệp, dự án tại các xã làm phá vỡ quy hoạch hệ thống các công trình, làm mất tác dụng của một số công trình thủy lợi, tạo ra những vùng đất bị kẹp, cô lập, gây nhiều khó khăn cho công tác điều hành tưới nước và tiêu thoát nước đặc biệt là trong mùa mưa bão; việc xả nước thải, chất thải... xuống các công trình thủy lợi ngày càng nhiều đã làm ô nhiễm nguồn nước.

- Việc giá cả vật tư, phụ tùng máy móc thiết bị tăng cao trong khi kinh phí ngân sách cấp trợ giá dịch vụ thủy lợi lại không ổn định, không tăng so với những năm trước đã ảnh hưởng đến chi phí và hoạt động sản xuất của Công ty.

BẢNG SỐ 01: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có)
1	Sản xuất chủ yếu sản xuất				
<i>a</i>	<i>Sản phẩm 1 (diện tích phục vụ công ích)</i>	ha	21.767,71	21.550,00	
<i>b</i>	<i>Sản phẩm 2 (Tiêu thoát nước khu vực nông thôn và đô thị, trừ vùng nội thị)</i>	ha	8.120,88	8.120,88	
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	33,864	35,255	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,520	2,818	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,480	2,412	
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	0,675	0,718	

6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	0	0	
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)	ha	29.888,59	29.670,88	
8	Tổng số lao động	Người	196	191	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	16.837,36	16.485,93	
a	Quỹ lương Chủ tịch + KSV Công ty	Tỷ đồng	727	727	
b	Quỹ lương Ban Điều hành và người LĐ	Tỷ đồng	16.110,36	15.758,93	

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.

Công ty không thực hiện đầu tư các dự án

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NẴM CỔ PHẦN CHI PHỐI.

Công ty không có các công ty con.



No.	Name	Address	Profession	Signature
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				
10				

II. THE BOARD OF DIRECTORS OF THE COMPANY

Consistent with the provisions of the Charter

of the Company, the Board of Directors has

resolved to appoint the following persons

to the office of Director of the Company

